

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 542/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Ngọc M**, sinh năm 1984

HKTT: Thôn T, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ chỗ ở hiện nay: Số 155, đường L, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông **Hoàng Quốc K**, sinh năm 1966

HKTT: Thôn T, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ chỗ ở hiện nay: Số 155, đường L, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà **Nguyễn Thị Ngọc M** và ông **Hoàng Quốc K**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà **Nguyễn Thị Ngọc M** và ông **Hoàng Quốc K** thoả thuận giao các con chung là **Hoàng Ngọc V**, sinh ngày 07/02/2014; **Hoàng Thiên P**, sinh ngày 06/8/2016 và **Hoàng Quốc T**, sinh ngày 19/8/2017 cho ông **Hoàng Quốc K** trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ông

Hoàng Quốc K không yêu cầu bà M cấp dưỡng nuôi con.

Quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc M tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005498 ngày 28/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc M 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND thành phố B (1);
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.B (1);
- UBND xã L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu hồ sơ (3).

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

Lê Thị Hòa